

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH HƯNG YÊN**

Bản án số: 91/2024/HS-ST

Ngày 20-8-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HƯNG YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Khanh.

2. Bà Nguyễn Thị Thấn.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên: Bà Chu Thị Dương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2024/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2024/QĐXX-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Ngọc H, sinh năm 1998.

Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc H và bà Vũ Thị Th; Vợ: Đỗ Phương H; Có 02 con: Lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Ngày 20/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong ngày 19/6/2021). H bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Anh Lê Minh H1, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Anh Chu Văn Th, sinh năm 1991

Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1968

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc H, sinh năm 1998, ở Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên là đối tượng nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Hiện đang thuê trọ tại gia đình nhà bà Đỗ Thị L ở Thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Khoảng 20 giờ 00 ngày 11/4/2024, H thuê xe ôm của một người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ đi đến khu vực phường L, quận H, thành phố Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H đã hỏi mua của một người nữ giới không rõ tên tuổi, địa chỉ 500.000 đồng tiền ma túy (200.000 đồng tiền ma túy Ngựa và 300.000 đồng tiền ma túy Đá), người này đồng ý và đưa cho H 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3x3)cm, có viền mép bấm màu trắng, bên trong đựng 04 viên nén hình tròn, màu hồng trên mặt viên nén có chữ “WY” là ma túy Ngựa và một phần chất dạng tinh thể màu trắng là ma túy Đá; 03 túi nilon màu trắng, có viền mép bấm màu trắng, đều có kích thước (2x1,5)cm, bên trong các túi nilon đều đựng chất dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. Sau đó, H cất số ma túy mua được vào trong túi đeo chéo giả da, màu đen mặt ngoài có chữ LOUIS VUITTON PARIS của H đang đeo trên người rồi đi xe ôm về phòng trọ. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, khi về đến phòng trọ H lấy ½ viên ma túy ngựa và ma túy đá trong túi nilon màu trắng, kích thước (3x3)cm, có viền mép bấm màu trắng nêu trên để sử dụng. Sử dụng ma túy xong H cất lại túi nilon vào trong túi giả da vẫn đeo trên người rồi nằm nghỉ tại phòng trọ.

Khoảng 23 giờ 45 cùng ngày, Lê Minh H1, sinh năm 1999 ở Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên đến rủ H đi ăn đêm, khi H và H1 đi ra đến cửa phòng trọ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 túi đeo chéo giả da màu đen, mặt ngoài có ghi chữ LOUIS VUITTON PARIS H đang đeo và bên trong có 01 (Một) túi nilon màu trắng, kích thước (3x3)cm, có viền mép bấm màu trắng, bên trong đựng 03 viên nén hình tròn màu hồng trên mặt viên nén có chữ “WY” và ½ viên nén màu hồng, bên trong túi nilon có bấm dính chất kết tinh màu trắng; 03 túi nilon màu trắng có viền mép bấm màu trắng, đều có kích thước (2x1,5)cm, bên trong các túi nilon đều có đựng chất dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M).

Ngày 12/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Ngọc H tại Thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh Hưng Yên, kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với vật chứng được niêm phong ghi ký hiệu M nêu trên. Cơ quan giám định đã tiến hành mở niêm phong ghi ký hiệu M: Bên trong có 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi có kích thước (3x3) cm bên trong 03 viên nén hình tròn màu hồng trên mặt viên nén có chữ “WY” và ½ viên nén màu hồng được ký hiệu M1, túi có tám dính chất dạng tinh thể màu trắng được ký hiệu M2 và 03 túi nilon màu trắng có viền mép tám màu trắng, đều có kích thước (2x1,5)cm, bên trong các túi nilon đều có đựng chất dạng tinh thể màu trắng được ký hiệu M3. Tại bản thông báo kết luận giám định sơ bộ số 317 ngày 12/4/2024 và Kết luận giám định số 317 ngày 15/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất dạng viên nén, màu hồng được ký hiệu M1, trong niêm phong ghi ký hiệu M, có tổng khối lượng 0,351g là ma túy, loại Methamphetamine. Chất dạng tinh thể màu trắng được ký hiệu M2, trong niêm phong ghi ký hiệu M, không xác định được khối lượng là ma túy, loại Methamphetamine. Chất dạng tinh thể màu trắng được ký hiệu M3, trong niêm phong ghi ký hiệu M, có khối lượng 0,361g là ma túy, loại Methamphetamine.

Đối với vật chứng của vụ án là 01 túi đeo chéo giả da màu đen, mặt ngoài có ghi chữ LOUIS VUITTON PARIS và 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 317/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, Cơ quan CSĐT – Công an huyện V đã nhập kho vật chứng bảo quản để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ H khai đã bán ma túy cho H ngày 11/01/2024 tại phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Cơ quan CSĐT – Công an huyện V đã xác minh nhưng chưa rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT – Công an huyện V cũng đã có công văn đến Cơ quan CSĐT – Công an quận H, thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với người lái xe ôm không rõ tên tuổi, địa chỉ mà H thuê chở H đi mua ma túy vào ngày 11/4/2024 hiện Cơ quan CSĐT – Công an huyện V chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ giải quyết sau.

Đối với bà Đỗ Thị L chủ nhà trọ và anh Lê Minh H1 là người đi cùng H ngày 11/4/2024 nhưng không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Lê Ngọc H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, H khai số ma túy bị thu giữ trên mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKS, ngày 18/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa; Bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 12/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 317/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 túi đeo chéo giả da màu đen, mặt ngoài có ghi chữ LOUIS VUITTON PARIS

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng;* việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đều đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt những người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử **khách quan đối với** bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 35 phút ngày 11/4/2024 tại Thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Lê Ngọc H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trên người tổng số 0,712g, là ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ trên người 0,712g ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng như nêu ở trên của Lê Ngọc H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo;* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, trong tình hình tệ nạn ma túy đang gây nhức nhối trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hiện nay, các tội phạm về ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng rất lớn đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Ma túy đang là mối hiểm họa của toàn xã hội nên Nhà nước đã có nhiều chính sách từ tuyên truyền, vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 20/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo chấp hành xong ngày 19/6/2021 nay bị cáo lại phạm tội mới. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Do vậy, ở lần phạm tội này xét thấy cần thiết pH1 áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy không có công việc, thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng*:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 317/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 túi đeo chéo giả da màu đen, mặt ngoài có ghi chữ LOUIS VUITTON PARIS

Đối với người phụ nữ bán ma túy ở phường L, quận H, thành phố Hà Nội và người xe ôm chở bị cáo đi mua ma túy, bị cáo khai không biết những người này, cơ quan điều tra không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Đỗ Thị L chủ nhà trọ và anh Lê Minh H1 là người đi cùng H ngày 11/4/2024 nhưng không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc H 02 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 12/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 317/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 túi đeo chéo giả da màu đen, mặt ngoài có ghi chữ LOUIS VUITTON PARIS

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V)

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Ngọc H pH1 chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV và THA)
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- CQSCĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Vân Anh